

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HT
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 24-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình K

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang S và bà Nguyễn Thị T

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:
Ông Nông Ngọc T - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 1 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo;

VÕ HOÀI CH (*Tên gọi khác: Ch Diên*), Sinh năm 1994, tại BT;

- Nơi cư trú: Khu phố 8, thị trấn Tân Nghĩa, huyện HT, tỉnh BT.

- Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam.

- Con ông: Võ Văn H, sinh năm: 1964 và bà Trương Thị Hoàng H, sinh năm: 1970; Gia đình có 05 chị em, bị can là con thứ 03.

Cả hai hiện đang trú tại Khu phố 8, Tân Nghĩa, HT, BT.

- Vợ, con: chưa có

- Tiền án: Năm 2017, bị TAND huyện HTB, tỉnh BT xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 28/2017/HSST ngày 30/5/2017. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/11/2017. Hiện chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bị công an phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh BT xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản ngày 10/02/2017.

Võ Hoài Ch bị bắt giữ ngày 05/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HT; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại:

1. Trương Thị Mỹ H, sinh năm: 1972; Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn Tân Nghĩa, huyện HT, tỉnh BT (*vắng mặt*).

2. Nguyễn Thị Á, sinh năm: 1960; Địa chỉ: Thôn An Bình, xã Sông Phan, huyện HT, tỉnh BT (*vắng mặt*).

3. Trần Thị H, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn Tân Nghĩa, huyện HT, tỉnh BT (*vắng mặt*).

4. Nông Nữ Lệ H, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Tân Nghĩa, huyện HT, tỉnh BT (*vắng mặt*).

5. Phạm Thị Tuyết Nh, sinh năm: 1996. Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Tân Nghĩa, huyện HT, tỉnh BT (*vắng mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Trương Thị Hoàng H**, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn Tân Nghĩa, huyện HHT, tỉnh BT (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 09/5/2018 đến ngày 27/9/2018, Võ Hoài Ch đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hàm Tân, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 9 giờ ngày 09/5/2018, Võ Hoài Ch đi bộ đến quán cà phê Me Xanh thuộc khu phố 8, Tân Nghĩa, HT của bà Trương Thị Mỹ H để uống nước. Uống xong Ch gọi tính tiền nhưng không có ai nên Ch đi vào nhà tìm người để trả. Khi vào trong nhà Ch phát hiện một cái Ipad để trên tủ lạnh không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, Ch lấy cái Ipad trên giá vào trong người, rồi đem đến tiệm cửa hàng điện thoại Hoa Hiền do ông Nguyễn H làm chủ bán với giá 1.000.000 đồng, lấy số tiền này tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS, ngày 10/10/2018, giá trị 01 Ipad có số Serial: DKVL21GCDKPH tại thời điểm ngày 09/5/2018 là: 700.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào tối ngày 10/5/2018, Võ Hoài Ch đến nhà nghỉ An An thuộc thôn An Bình, Sông Phan, HT của bà Nguyễn Thị Á, thuê phòng nghỉ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/5/2018 thì Châu trả phòng, trong lúc chờ lấy đồ Ch phát hiện một điện thoại di động hiệu Samsung C9 để trên bàn trong nhà nên nảy sinh ý định lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài, Ch lén đi đến lấy điện thoại giấu vào túi quần, Ch tiếp tục kéo ngăn kéo bàn ra thì thấy một cái bóp màu đen bên trong có đựng một số card điện thoại có nhiều loại mệnh giá (Ch không nhớ mệnh giá cụ thể) có trị giá 1.000.000 đồng, Ch lấy số card điện thoại này bỏ vào túi quần rồi đi về. Sau khi lấy trộm, Ch giữ lại máy điện thoại và số card để sử dụng khoảng một tháng thì đem điện thoại trên cho Võ Duy Bảo, sinh 1997 là em ruột của Ch sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2018, giá trị của 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số IMEL 357160/08/096241/9 tại thời điểm ngày 12/5/2018 là 2.250.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào khoảng 00 giờ ngày 17/9/2018, Ch điều khiển xe mô tô biển số 47M1 – 060.56 đến tiệm Nét 24h tại khu phố 5, Tân Nghĩa của bà Trần Thị H để chơi game. Tại đây, Ch nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản để lấy trộm nên đi lên trước nhà để tìm tài sản thì phát hiện thấy một điện thoại di động hiệu Samsung J7 để ở gần cửa ra vào của phòng ngủ và một cái Ipad đang để ở gần cửa ra vào của phòng khách không có người trông coi. Ch lén đi đến lấy điện thoại và Ipad này giấu vào người rồi ra lấy xe đi về. Sau khi lấy trộm được tài sản Ch giữ lại điện thoại di động để sử dụng cho đến khi bị phát hiện, còn máy Ipad do màn hình bị đập chòn, Ch tháo máy ra để sửa nhưng không được nên đã đập vỡ rồi đem vứt bỏ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 29/ KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2018, giá trị của 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung có số IMEL 355228/08/055705/9 tại thời điểm ngày 17/9/2018 là 1.850.000 đồng.

Tại Công văn số 08/HĐĐGTS ngày 23/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Không có cơ sở để xác định giá trị của máy Ipad có số Serial DLXN20PCF4YJ.

Lần thứ tư: Vào khoảng 10 giờ ngày 21/9/2018, Ch điều khiển xe mô tô biển số 47M1-06056 đến quán cà phê MONKEY thuộc khu phố 2, Tân Nghĩa của bà Nông Nữ Lệ H để uống cà phê. Khi đến Ch thấy cửa mở nhưng không có người trông coi quán nên nảy sinh ý định tìm tài sản để lấy trộm, rồi Ch lén đi vào trong phòng thấy một cái tủ gần cửa ra vào của quán, Ch kéo ngăn tủ ra phát hiện có 600.000 đồng nên lấy số tiền trên bỏ vào túi quần rồi đi về và tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ năm: Khoảng 21 giờ ngày 24/9/2018, Võ Hoài Ch điều khiển xe mô tô biển số 47M1 – 060.56 đến quán nét Tí Nị thuộc khu phố 3, Tân Nghĩa, HTdo của Phạm Thị Tuyết Nh để chơi game. Sau khi chơi xong, Ch vào trong nhà để ra phía sau đi vệ sinh thì phát hiện một điện thoại di động hiệu OPPO F3 để dưới nền nhà nên nảy sinh ý định lấy trộm, Ch lén đi đến lấy điện thoại giấu vào trong túi quần rồi đi về. Sau đó, Ch đem điện thoại lấy trộm được bán cho Phạm Đình D với giá 450.000 đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐĐGTS, ngày 09/10/2018, giá trị của 01 điện thoại di động hiệu OPPO, Model XP 0306 tại thời điểm ngày 24/9/2018 là: 500.000 đồng.

Ngoài các vụ án trên, Ch còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác tại Tân Nghĩa và Sông Phan. Tuy nhiên, tài sản Ch lấy trộm được là những giấy tờ không có giá nên Cơ quan CSĐT không xử lý Ch về hành vi trộm cắp trên. Võ Hoài Ch còn bị CSĐT Công an quận 11, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ

án số 119 ngày 15/8/2018 và Quyết định khởi tố bị can số 169 ngày 29/10/2018 về tội “Trộm cắp tài sản”.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 Ipad có số Serial: DKVL21GCDKPH đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Trương Thị Mỹ H, 01 điện thoại hiệu Samsung có số IMEL 355228/08/055705/9 và 01 Ipad có số Serial DLXN20PCF4YJ đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Thị H, 01 điện thoại hiệu OPPO XP 0306 đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Phạm Thị Tuyết Nh, 01 điện thoại hiệu Samsung có số IMEL 357160/08/096241/9 đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Á. 01 xe mô tô biển số 47M1 – 060.56 hiện đang được quản lý tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện HT.

Về phần dân sự: Các bị hại Trương Thị Mỹ H, Trần Thị H, Phạm Thị Tuyết Nh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự; Nông Nữ Lệ H đã nhận lại 600.000 đồng từ bà Trương Thị Hoàng H (mẹ của Ch) nên không yêu cầu gì thêm về dân sự; Bà Nguyễn Thị Á đã nhận lại điện thoại di động, không yêu cầu bồi thường gì về điện thoại nhưng bà Á yêu cầu Ch bồi thường 1.000.000 đồng đối với số card điện thoại, hiện Ch chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số: 03/QĐ/VKS-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh BT truy tố bị cáo Võ Hoài Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đối với anh Nguyễn H, Phạm Đình D, Võ Duy B là những người mua, sử dụng tài sản nhưng không biết tài sản do Ch trộm cắp mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hoài Ch từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Á 1.000.000đồng; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số 47M1 – 060.56, hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện HT quản lý.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã viện dẫn trong cáo trạng.

* Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HT đã truy tố, tuy nhiên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra Công an huyện HT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hoài Ch thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo Võ Hoài Ch biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản chất tham lam, tư lợi, thích ăn chơi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của những người dân tại địa bàn thị trấn Tân Nghĩa và xã Sông Phan, huyện HT, tỉnh BT, cụ thể: Ngày 09/5/2018, Võ Hoài Ch đến quán cà phê Me Xanh của bà Trương Thị Mỹ H lấy trộm 01 Ipad trị giá 7.000.000 đồng; Ngày 12/5/2018, Võ Hoài Ch đã lấy trộm một điện thoại di động hiệu Samsung C9 tại nhà nghỉ An An của bà Nguyễn Thị Á trị giá 2.250.000 đồng và một cái bóp có đựng một số card điện thoại trị giá 1.000.000 đồng; Ngày 17/9/2018, Ch đến tiệm Nét 24h của bà Trần Thị H, lấy trộm một điện thoại di động hiệu Samsung J7 trị giá 1.850.000 đồng và 01 Ipad. Tuy nhiên, do màn hình bị chập chờn, Châu tháo máy ra để sửa nhưng không được nên đã đập vỡ nên không có cơ sở để xác định giá trị của máy Ipad; Ngày 21/9/2018, Ch đến quán cà phê MONKEY của bà Nông Nữ Lệ H lấy trộm 600.000 đồng; Ngày 24/9/2018, Võ Hoài Ch đến quán nét Tí Nị của bà Phạm Thị Tuyết Nh lấy trộm một điện thoại di động hiệu OPPO F3 trị giá 500.000 đồng. Hành vi lén lút trộm cắp tài sản có giá trị như đã nêu trên của Võ Hoài Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện HT truy tố bị cáo Võ Hoài Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi này không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ngoài ra bản thân bị cáo có tiền án, đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nhưng nay lại tái phạm. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường kỷ cương, pháp luật; Do đó, Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm để góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội mới và nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Vật chứng thu giữ gồm: 01 Ipad có số Serial: DKVL21GCDKPH đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Trương Thị Mỹ H, 01 điện thoại hiệu Samsung có số IMEL 355228/08/055705/9 và 01 Ipad có số Serial DLXN20PCF4YJ đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Thị H, 01 điện thoại hiệu OPPO XP 0306 đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Phạm Thị Tuyết Nh, 01 điện thoại hiệu Samsung có số IMEL 357160/08/096241/9 đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Á nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với 01 xe mô tô biển số 47M1 – 060.56 hiện đang được quản lý tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện HT là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về phần dân sự: Các bị hại Trương Thị Mỹ H, Trần Thị H, Phạm Thị Tuyết Nh, Nông Nữ Lệ H. Bà Nguyễn Thị Á đã nhận lại điện thoại di động, không yêu cầu bồi thường gì về điện thoại; Tuy nhiên bà Á có yêu cầu Châu phải bồi thường 1.000.000 đồng đối với số card điện thoại và chấp nhận bồi thường theo yêu cầu bà Á nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Bị cáo Võ Hoài Ch phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Hoài Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Hoài Ch 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 05/10/2018.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 47M1 – 060.56, hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện HT quản lý theo biên bản ngày 04/01/2019.

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Hình sự; Điều 357, Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Võ Hoài Ch phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Á 1.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt qua mức lãi suất giới hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự. Trường hợp các bên không thỏa thuận được về lãi suất thì áp dụng lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BT;
- VKSND, CA huyện HT;
- Cơ quan THAHS tỉnh BT;
- Nhà tạm giữ CA huyện HT ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS HT;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đình Khương

**TÒA ÁN HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 ngày 24 tháng 01 năm 2019; Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Khương

Các Hội Thẩm Nhân Dân: Ông Phan Quang Sơn và bà Nguyễn Thị Tơ

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 1 năm 2019 đối với bị cáo Võ Hoài Châu (*Tên gọi khác: Châu Diên*), sinh năm 1994. Nơi cư trú: Khu phố 8, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

a) Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung;

Kết quả biểu quyết: 3/3

b) Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp;

Kết quả biểu quyết: 3/3

c) Có căn cứ kết tội bị cáo theo khoản 1 điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điểm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Kết quả biểu quyết: 3/3

d) Hình phạt:

Ý kiến ông Sơn: Bị cáo là người đã bị kết án về hành vi trộm cắp chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội, nhân thân xấu; Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật và tài sản người khác, thể hiện bản chất tham lam nên cần phải xử lý nghiêm. Tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi, đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm tù.

- Ý kiến bà Tơ: Thống nhất đề nghị và phân tích trên của ông Sơn, sau khi phạm tội thì bị cáo vẫn chưa bồi thường cho bị hại nên đề nghị xử phạt 24 tháng tù giam

- Ý kiến chủ tọa: Thống nhất với phân tích và đề nghị trên của hai hội thẩm, đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm tù.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Biện pháp tư pháp: Không

- Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48; Điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Bị cáo Võ Hoài Châu phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ánh 1.000.000đồng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số 47M1 – 060.56, hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý theo biên ngày 04/01/2019.

Kết quả biểu quyết: 3/3

đ) Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự;

Kết quả biểu quyết: 3/3

e) Án phí:

Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST và 300.000đồng án phí DSST.

Kết quả biểu quyết 3/3

g) Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp;

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 40 phút, ngày 24 tháng 01 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hữu Tình